

Bản án số: 09/2025/HS-PT

Ngày: 22-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán:

ông Đặng Kim Nhân

ông ông Nguyễn Tân Long

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Tuyết Trinh - Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 286/2025/TLPT-HS ngày 17/6/2025 đối với bị cáo **Phùng Văn Q** về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 08-5-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXPT-HS ngày 09/7/2025.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phùng Văn Q**, sinh ngày 02/5/1993 tại Quảng Ninh; nơi ĐKTT: **thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Căn hộ B Chung cư H, số G H, tổ B, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (nay là Căn hộ B Chung cư H, số G H, tổ B, phường T, thành phố Đà Nẵng);** quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: lao động phổ thông; con ông **Phùng Văn T** và con bà **Phùng Thị B**; có vợ tên là **Nguyễn Thị Thanh H** và có 02 con, con lớn sinh năm 2021 và con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Nguyễn Văn P - Công ty L2** và Cộng sự, thuộc **Đoàn luật sư thành phố Đ**, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2018 đến tháng 10/2024, **Phó Đức N** (sinh năm 1994; trú: **số A C, Phường H, thành phố V, tỉnh Vũng Tàu**) cùng **Lê Khắc N1** (sinh năm 1990; trú: **số A đường H, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội**) liên hệ với 01 đối tượng tên Uran (không rõ lai lịch) để lấy thông tin các trang web sàn giao dịch (trên 20 sàn, trong đó có sàn Soho Markets) về Việt Nam để thực hiện hoạt vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua đầu tư các giao dịch tỷ giá, các mã chứng khoán quốc tế, kim loại và tiền tệ.

Về quy mô: **Phó Đức N** cùng **Lê Khắc N1** thuê khoảng 40 văn phòng tại các tỉnh, thành gồm: Thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu và khoảng 1.000 nhân viên trong và ngoài nước để liên hệ lôi kéo các người bị hại nạp tiền vào đầu tư (tại Đà Nẵng vào năm 2023 đến tháng 10/2024 có 06 văn phòng hoạt động). **N** phân công **N1** có vai trò quản lý chung về hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản và nhân sự tại Việt Nam. **N** và **N1** thuê nhiều đối tượng cấp dưới có vai trò quản lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản và nhân sự tại các tỉnh, thành phố tại Việt Nam, trong đó **Trịnh Văn T1** (sinh năm 1986; trú: **tổ B, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng**) và **Phùng Văn Q** quản lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản của sàn **Soho M** có văn phòng đặt tại Tòa nhà **chợ S, thành phố Đà Nẵng, số D Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng**.

Về cách thức thực hiện hành vi phạm tội: **N**, **N1** và các cấp quản lý hướng dẫn cho nhân viên làm việc tại văn phòng học thuộc các mã chứng khoán quốc tế có thật để liên lạc với người bị hại, đưa ra thông tin gian dối kêu gọi đầu tư vào các sàn chứng khoán quốc tế với lợi nhuận cao, kèm theo sẽ có người tư vấn, hướng dẫn đầu tư sinh lời. Khi người bị hại tin tưởng đồng ý đầu tư thì các nhân viên sẽ đưa vào các nhóm mạng xã hội (Zalo; **T2**), trong nhóm này các nhân viên trong Công ty đóng vai giả là khách hàng đầu tư để gửi các bill (lệnh chuyển tiền giả) vào tài khoản đầu tư đưa lên nhóm này làm cho người bị hại tin tưởng hơn về việc đầu tư sinh lời có thật. Khi người bị hại nạp tiền vào đầu tư thì các nhân viên trong văn phòng sẽ chuyển thông tin đến quản lý văn phòng liên lạc trực tiếp hướng dẫn cách tạo tài khoản, nạp tiền và rút tiền. Tiếp theo, quản lý văn phòng kết nối với các đối tượng thuộc bộ phận chuyên gia làm việc tại Campuchia (tự giới thiệu với người bị hại là chuyên gia tư vấn) để trao đổi trực tiếp, hướng dẫn đặt các lệnh mua giao dịch tỷ giá, các mã chứng khoán quốc tế, kim loại và tiền tệ chứ không phải đầu tư chứng khoán chia cổ tức như lời giới thiệu ban đầu dẫn đến khi người bị hại nạp tiền vào phải giao dịch nhiều lần kèm theo bị thu phí phát sinh, phí qua đêm dẫn đến tài khoản của khách hàng bị thua hết tiền trong tài

khoản. Cụ thể, khi người bị hại nạp tiền vào đầu tư thì sàn sẽ cho số tiền lãi (bonus tiền thưởng khuyến mãi) có trong tài khoản, lúc này các đối tượng yêu cầu người bị hại nhập các mã lệnh đầu tư khác để tăng thêm lợi nhuận và khi người bị hại nhập thêm lệnh đầu tư thì tiền trong các lệnh này thể hiện trong tài khoản sẽ là con số âm (vì chưa chốt lãi) và nếu người bị hại muốn chốt lãi trong các lệnh này thì buộc phải nạp thêm tiền để chốt các lệnh đầu tư. Nếu con số âm này ngang bằng với số tiền lãi (tức số tiền đã chốt lãi của các lệnh đầu tư trước) thì người bị hại không thể rút tiền lãi ra được. Khi người bị hại cảnh giác không chịu nhập thêm lệnh đầu tư để số tiền lãi cao hơn số tiền âm thì các đối tượng sẽ tác động đến bộ phận kỹ thuật (IT) của sàn giao dịch để tăng thu phí qua đêm đối với tài khoản của người bị hại, nếu vẫn cứ không nhập lệnh và không nạp thêm tiền để chốt lãi các lệnh trước đó thì tài khoản sẽ bị khóa và dừng hoạt động. Cứ theo vòng tuần hoàn như vậy thì người bị hại buộc phải tiếp tục nạp thêm tiền vào tài khoản chứ không thể rút tiền lãi ra được.

Để che mắt cơ quan chức năng, các đối tượng **N**, **N1**, **T1** và các đối tượng trong bộ phận chuyên gia không cư trú tại Việt Nam mà lưu trú tại các nước **Campuchia, Thái Lan, thành phố D** thuộc UAE; đồng thời, các đối tượng sử dụng các tài khoản mạng xã hội Zalo, **T2** đăng ký từ số thuê bao không chính chủ để liên lạc với người bị hại và mua lại các tài khoản Ngân hàng đứng tên các Công ty (**Công ty M2**) để thực hiện việc luân chuyển dòng tiền, tránh cơ quan chức năng phát hiện truy vết. Ngoài ra, các đối tượng liên kết ký hợp đồng trung gian thanh toán với các Công ty 9Pay, **A**, Ngân Lượng, PigPay... để thực hiện việc nhận và chuyển nguồn tiền trung gian và thanh toán tiền lương cho các nhân viên. Sau khi người bị hại chuyển tiền vào các tài khoản Ngân hàng của Công ty, các đối tượng liên hệ với các tiệm vàng (thông qua nhóm **T2** tên “**P1**” khoảng 10 tài khoản chưa xác định nhân thân lai lịch cụ thể) để thực hiện việc chuyển số tiền này qua các tài khoản Ngân hàng trung gian khác và rút ra quy đổi thành tiền Đô la **M1** và vàng giao cho các đối tượng của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Hà Nội.

N và **N1** chia đôi số tiền thu lợi bất chính có được sau khi trừ chi phí vận hành các văn phòng trong hệ thống, trả lương cho các nhân viên và trích 50% cho đối tượng **U**. Đối với **Phùng Văn Q** sẽ được hưởng khoảng 01-03% trên tổng số tiền người bị hại nạp vào sàn Soho Market, đối với cấp quản lý khu vực như **Trịnh Văn T1** sẽ được hưởng khoảng 01- 02% trên tổng số tiền người bị hại nạp vào đầu tư các sàn tại **thành phố Đà Nẵng**.

Khoảng giữa tháng 9/2023, thông qua mạng xã hội, **Nguyễn Trọng K** được **Phùng Văn Q** (vào làm việc tại **Công ty TNHH Z**) và các đối tượng (chưa rõ lai lịch) liên hệ kêu gọi đầu tư vào sàn chứng khoán quốc tế SoHo Markets, sau đó

ông K được mời vào nhóm G zalo tên “16.LK GIẢI PHÁP ĐẦU TƯ” (do Q tạo lập), Q sử dụng tài khoản zalo tên “Quang Huy” tư vấn, hỗ trợ ông K đầu tư có lợi nhuận cao. Quyết chỉ đạo nhân viên sử dụng tài khoản Telegram tên “Haiau” làm giả nhiều bill lệnh chuyển tiền đầu tư vào sàn chứng khoán SoHo Markets (bằng hình thức photoshop) gửi qua cho Q, sau đó Q chia sẻ các bill giả này cho các nhân viên khác cũng đang đóng giả là người đầu tư như ông K trong group “16.LK GIẢI PHÁP ĐẦU TƯ” để đồng phạm đăng bill giả này lên nhằm tạo cho ông K tin rằng có rất nhiều nhà đầu tư đang đầu tư vào sàn SoHo Markets theo sự tư vấn của Q thu được nhiều lợi nhuận.

Ngày 27/10/2023, Nguyễn Trọng K liên hệ với Q nhờ tư vấn, Q đưa thông tin gian dối nếu đầu tư vào 1000 cổ phiếu Pfizer trong sàn SoHo Markets thì chắc chắn cuối tháng sẽ nhận được 1000 USD tiền lợi nhuận. Tin tưởng thật, ngày 30/10/2023, Nguyễn Trọng K liên hệ Q để hỗ trợ tạo tài khoản, Q gửi link sàn chứng khoán SoHo Markets và hướng dẫn ông K cài đặt phần mềm Meta Trader 4 vào điện thoại, kết nối máy chủ S1 để tạo tài khoản tên NGUYEN TRONG KHAI, hướng dẫn ông K nạp 2000USD, tương đương 49.450.000 đồng vào số tài khoản 1038192426 Ngân hàng VI mang tên Công ty TNHH T4 và DV DAI DUONG. Khi ông K nhập lệnh rút tiền thì Q liên lạc với bộ phận kỹ thuật (IT) duyệt lệnh cho ông K rút tiền về tài khoản thành công nhằm để tạo lòng tin ban đầu. Sau đó, ông K rút về được 48.710.000 đồng, Q nói với ông K số tiền 740.000 đồng hao hụt là tiền phí quy đổi thu do ông K chưa thực hiện giao dịch trên sàn S2 và nói với ông K rằng nếu đầu tư thì sẽ trích phí hoa hồng hỗ trợ cho ông K miễn phí; đồng thời Q tiếp tục dụ dỗ ông K đầu tư gói 20.000USD với ưu đãi tiền thưởng lên đến 500.000.000 đồng, kèm theo miễn phí qua đêm đối với các lệnh đầu tư.

Thấy việc rút tiền an toàn, ông K tiếp tục nạp 50.000.000 đồng vào số tài khoản 317066 ngân hàng ACB mang tên Công ty TNHH N2. Sau đó, Q giới thiệu ông K đến đối tượng sử dụng tài khoản zalo tên “Minh V” (không rõ lai lịch) và tài khoản này tiếp tục hướng dẫn ông K nạp tiền vào tài khoản chứng khoán và thực hiện các lệnh mua bán trên sàn SoHo Markets. Từ ngày 30/10/2023 đến ngày 08/11/2023, ông K đã nhiều lần nạp vào tài khoản tổng số tiền 2.567.450.000 đồng thông qua số tài khoản 317066 ngân hàng ACB mang tên Công ty TNHH N2 và thực hiện các lệnh theo hướng dẫn của tài khoản “Minh V” nhưng bị thua lỗ. Để tạo lòng tin về số tiền đầu tư được rút về an toàn, Q và tài khoản “Minh Vy” phối hợp liên hệ bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của sàn duyệt lệnh cho ông K rút tiền về tài khoản cá nhân của ông K số tiền 2.438.000 đồng vào ngày 02/11/2023. Đến ngày 06/11/2023, hệ thống tiếp tục cho rút 25.000USD, tương đương với số tiền 605.000.000 đồng.

Đến ngày 09/11/2023, ông K thấy lo lắng về khoản lỗ lớn nên liên hệ gặp trực tiếp Q để giải quyết vấn đề tài khoản tại phòng khách tầng F tòa nhà P thuộc phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, Q yêu cầu ông K phải nạp thêm tiền vào tài khoản để chốt lãi đối với những lệnh giao dịch (những lệnh đầu tư chưa chốt lãi và vẫn thể hiện con số âm trong tài khoản) để tháo gỡ bớt lệnh trong tài khoản, làm cho con số tiền lãi hiện có trong tài khoản cao hơn số tiền đang nằm trong lệnh đầu tư và có như vậy mới có thể rút tiền lãi trong tài khoản ra được. Quyết tiếp tục dụ dỗ ông K đầu tư thêm 500.000USD thì sẽ đảm bảo gỡ được tài khoản, để tạo niềm tin, Q và tài khoản zalo “Minh V” sẽ góp thêm mỗi người là 100.000 USD vào tài khoản của ông K để cùng đầu tư nhưng ông K chỉ nạp thêm 100.000 USD, tương đương với số tiền 2.475.000.000 đồng vào tài khoản để chốt các lệnh đầu tư. Khi thấy ông K nạp tiền, Q và tài khoản zalo “Minh Vy” liên hệ bộ phận kỹ thuật tự nạp thêm 200.000USD tiền thưởng bonus (tiền bonus chỉ dùng để thực hiện lệnh đầu tư chứ không thể rút ra được, thực chất Q và Minh V không chuyển tiền hay góp vốn gì cả) vào tài khoản trên sàn chứng khoán của ông K. Sau đó, Q và tài khoản zalo “Minh Vy” hướng dẫn ông K nhập thêm các lệnh đầu tư khác làm cho tài khoản của ông K tiếp tục thua lỗ đến khi tài khoản chỉ còn lại 85.082,46USD. Vì vậy, ông K không thực hiện các lệnh do tài khoản zalo “Minh Vy” hướng dẫn nữa mà nhập lệnh rút tiền về tài khoản Ngân hàng, nhưng hệ thống không cho rút. Biết ông K muốn rút số tiền còn lại trong tài khoản, Q nhắn tin với bộ phận hỗ trợ kỹ thuật (tài khoản Telegram Saka) yêu cầu tăng thu phí qua đêm đối với các lệnh đầu tư của ông K làm cho số tiền trong các lệnh đầu tư của ông K càng lúc càng âm dẫn đến ngang bằng với số tiền lãi có trong tài khoản và nếu ông K không nạp thêm tiền vào để chốt lệnh thì số âm sẽ dần tăng lên dẫn đến việc tài khoản sẽ bị dừng hoạt động. Sau khi sàn tăng thu phí qua đêm đối với tài khoản của ông K thì tài khoản của ông K bị dừng hoạt động.

Ngày 15/11/2023, ông K liên hệ với Q tìm cách tháo gỡ tài khoản để rút tiền về thì Q tiếp tục dụ dỗ ông K nạp thêm 500.000USD, cam kết sẽ cứu được tài khoản của ông K về đúng 1.400.000USD. Ông K nghi ngờ bị lừa đảo nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an, đến ngày 16/11/2023 khi Q gặp ông K tại quán C1 trên đường B, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ phát hiện mời về trụ sở làm việc. Tổng số tiền Phùng Văn Q cùng đồng phạm lừa đảo chiếm đoạt của ông Nguyễn Trọng K là 5.042.450.000 đồng. Quyết được hưởng tiền hoa hồng là 01% trong số tiền ông K nạp vào tương đương khoảng 50.000.000 đồng, nhưng tại thời điểm bị Cơ quan điều tra phát hiện Q chưa nhận được số tiền hoa hồng này. Ngoài ra, Q được nhận lương cố định hàng tháng khoảng 20.000.000 đồng.

* Tại Công văn số 158 ngày 08/01/2024 của Ủy ban C2, Bộ T5 xác định: Sàn SoHo Markets không thuộc phạm vi cấp phép và quản lý của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

* Tại Công văn số 3204 ngày 11/9/2024 của Trung tâm I, Bộ T6 xác định: Website “my.sohomarkets” hoạt động dưới tên miền quốc tế my.sohomarkets.net - tên miền cấp dưới của tên miền sohomarkets.net dưới đuôi .net do Tổ chức quốc tế - V2 cấp và quản lý; tên miền trên đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý. Hiện tại, website trên sử dụng địa chỉ IP quốc tế, không thuộc quản lý của Việt Nam, việc xác minh sử dụng địa chỉ IP thuộc vào dữ liệu lưu trữ của doanh nghiệp N3 đang trực tiếp quản lý địa chỉ đó. Do đó Trung tâm I không có thông tin để cung cấp.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 08-5-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm a, g, m khoản 1 Điều 52; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 20/5/2025, bị cáo Phùng Văn Q kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phùng Văn Q trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Phùng Văn Q là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phùng Văn Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với mức hình phạt 08 (tám) năm tù là có căn cứ, đúng tội. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm bị cáo Phùng Văn Q không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực phối hợp giúp đỡ cơ quan điều tra, khắc phục hậu quả. Bị cáo có con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, kính đề nghị Hội đồng xét xử giảm một

phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo bổ sung: Kính mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm án cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/5/2025 bị cáo **Phùng Văn Q** kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định. Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo **Phùng Văn Q**:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo **Phùng Văn Q** trình bày nhận tội, thể hiện:

Phó Đức N, Lê Khắc N1 thành lập hệ thống với nhiều văn phòng tại các tỉnh, thành phố trên cả nước, lấy thông tin các trang web sàn giao dịch quốc tế, thuê hàng ngàn nhân viên làm việc để liên hệ lôi kéo đưa ra thông tin gian dối kêu gọi đầu tư các giao dịch tỷ giá, các mã chứng khoán quốc tế, kim loại và tiền tệ với lợi nhuận cao, kèm theo sẽ có người tư vấn, hướng dẫn đầu tư sinh lời để người bị hại nạp tiền vào đầu tư rồi chiếm đoạt. **Phó Đức N, Lê Khắc N1** đã thuê **Trịnh Văn T1, Phùng Văn Q** quản lý các sàn khu vực Đà Nẵng, trong đó **Phùng Văn Q** quản lý hoạt động của sàn **Soho M** có văn phòng đặt tại Tòa nhà **chợ S, số D đường Đ, Đà Nẵng**.

Từ khoảng giữa tháng 9/2023 đến ngày 09/11/2023, **Phùng Văn Q** cùng các đồng phạm đưa ra nhiều thông tin gian dối nhằm để ông **Nguyễn Trọng K** tin tưởng về việc đầu tư cổ phiếu vào sàn chứng khoán Soho Markets sẽ thu được nhiều lợi nhuận. Tuy nhiên, khi ông **K** nộp tiền vào tài khoản thì bị **Q** cùng đồng phạm tác động đến bộ phận kỹ thuật (IT) của sàn giao dịch, can thiệp để ông **K** không thể rút được tiền lãi và buộc ông **K** nhiều lần nạp thêm tiền vào tài khoản và sau đó **Q** cùng đồng phạm chiếm đoạt của ông **K** với tổng số tiền là 5.042.450.000 đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo **Phùng Văn Q** phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo **Phùng Văn Q** về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) *Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;*

...

Bị cáo **Phùng Văn Q** bị xét xử theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự có quy định khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc chung thân, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt gấp nhiều lần mức khởi điểm của khung hình phạt bị xét xử. Hành vi phạm tội của bị cáo **Phùng Văn Q** là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Từ đó xử phạt bị cáo **Phùng Văn Q** 08 (tám) năm tù là thoả đáng.

[3] Tại phiên toà xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo **Phùng Văn Q** không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Phùng Văn Q** phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phùng Văn Q**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo **Phùng Văn Q** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

3. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm a, g, m khoản 1 Điều 52; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phùng Văn Q** 08 (T3) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/11/2023.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Phùng Văn Q** phải chịu 200.000đ.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đặng Kim Nhân

Nguyễn Tấn Long

Trần Quốc Cường

